

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2020

Số: 04 /BC-ĐBCL

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
Học kỳ I/ 2019 – 2020**

Kính gửi: - Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị.

Nội dung báo cáo:

Đề mục	Nội dung
Mục I	<u>Mục đích khảo sát</u>
Mục II	<u>Quá trình thực hiện</u>
Mục III	<u>III.1. Số lượng sinh viên tham gia khảo sát theo đơn vị</u>
	<u>III.2. Kết quả chỉ số giảng dạy theo đơn vị</u>
	<u>III.3. Nguyên nhân, kế hoạch duy trì đối với các tiêu chí có chỉ số CLGD > 70 trở lên</u>
	<u>III.4. Nguyên nhân, kế hoạch khắc phục, cải tiến đối với các tiêu chí có chỉ số CLGD < 70 trở xuống</u>
	<u>III.5. Những hoạt động đã thực hiện để khắc phục, cải tiến CLGD học kỳ II năm học 2018-2019</u>
Mục IV	<u>Kết quả khảo sát môn đồ án môn học/khóa luận tốt nghiệp</u>
Mục V	<u>Kết luận, kiến nghị</u>

I. Mục đích

- Tiếp thu ý kiến, góp ý của sinh viên nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong giảng dạy.
- Tạo kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.

II. Quá trình thực hiện

1. Đối tượng và phạm vi đánh giá

- Đối tượng: Toàn bộ giảng viên (GV) cơ hữu, GV thỉnh giảng, cán bộ quản lý của trường có tham gia giảng dạy các học phần lý thuyết, thực hành và thí nghiệm.

- Phạm vi lấy ý kiến: Tất cả sinh viên các lớp thuộc trình độ đại học, hệ chính quy.

2. Phương pháp

Sinh viên (SV) thực hiện khảo sát, đóng góp ý kiến bằng cách trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://danhgia.hcmute.edu.vn>.

3. Thời gian

Thời gian thực hiện khảo sát HKI năm học 2019-2020 từ ngày 07/10/2019 đến ngày 15/12/2019.

4. Cách thống kê kết quả:

- Phiếu khảo sát ý kiến SV về hoạt động giảng dạy Lý thuyết và Thực hành của GV bao gồm 15 câu hỏi đóng thuộc 3 tiêu chí: (1) Phương pháp giảng dạy, (2) Nội dung giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, (3) Tác phong sư phạm (đánh giá theo 5 mức từ Hoàn toàn không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý) và 4 câu hỏi mở để SV tự viết ý kiến của riêng mình.
- Mỗi câu hỏi có 5 mức đánh giá, được ký hiệu là các số tương ứng từ 1 đến 5:
 1. Hoàn toàn không đồng ý.
 2. Không đồng ý.
 3. Phân vân.
 4. Đồng ý.
 5. Hoàn toàn đồng ý.

- Tính TB (có tỷ trọng) của mỗi câu hỏi theo công thức:

$$\text{TB (có tỷ trọng)} = [(\% \text{ mức 1}) \times 1 + (\% \text{ mức 2}) \times 2 + (\% \text{ mức 3}) \times 3 + (\% \text{ mức 4}) \times 4 + (\% \text{ mức 5}) \times 5] / 5.$$

TB (có tỷ trọng) của mỗi tiêu chí là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các câu hỏi trong tiêu chí đó.

Thông kê được thực hiện theo: Môn học (nhiều lớp), và Tổng hợp tất cả các môn học theo nguyên tắc trung bình cộng.

Chỉ số chất lượng giảng dạy của GV là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của các môn học mà GV đã dạy trong học kỳ.

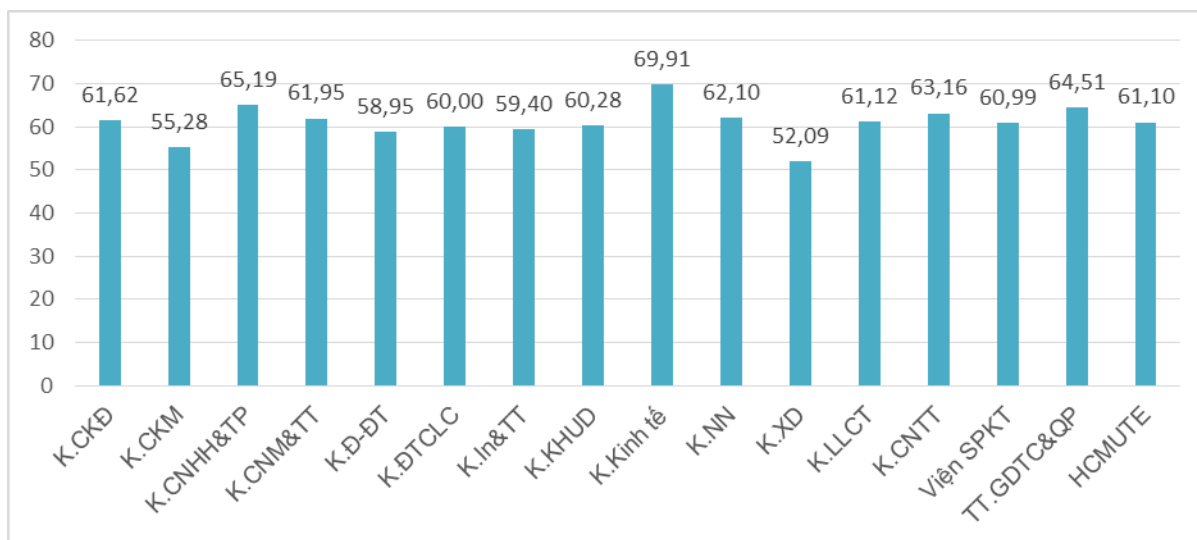
Chỉ số chất lượng GD của Khoa là trung bình cộng của Chỉ số chất lượng GD tất cả GV của Khoa tham gia khảo sát.

Xếp loại chất lượng giảng dạy:

Chỉ số chất lượng GD	90÷100	80÷89	70÷79	50÷69	<49
Xếp loại chất lượng GD	Xuất sắc	Giỏi	Hoàn thành chỉ tiêu	Cần cải tiến	Yếu

III. Kết quả thống kê

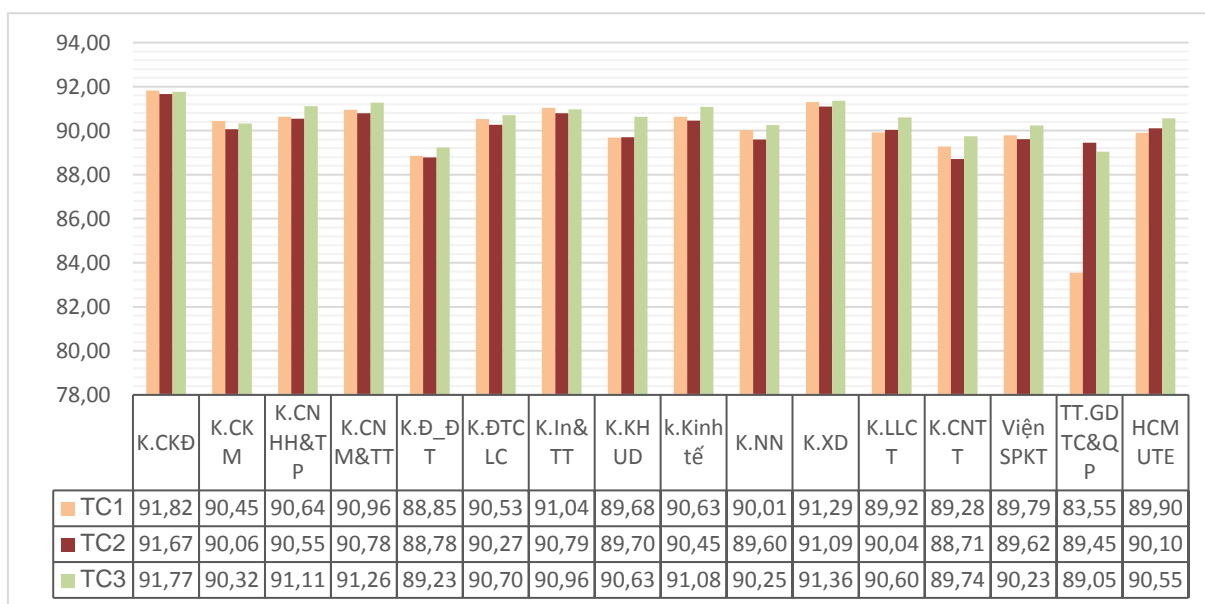
1. Tỷ lệ SV tham gia khảo sát theo Khoa/đơn vị đào tạo có học phần giảng dạy trong học kỳ:



Hình 1. Tỷ lệ (%) sinh viên tham gia khảo sát theo Khoa/Đơn vị đào tạo

Từ biểu đồ **Hình 1** có thể thấy tỷ lệ SV tham gia khảo sát nhìn chung tăng so với đợt gần nhất, tỷ lệ trung bình toàn trường có 61,10%, (tỷ lệ trung bình toàn trường HKII/2018-2019 là 59,78%). **Các khoa cần tiếp tục có biện pháp nhắc nhở SV thực hiện khảo sát để cải thiện tỷ lệ này. Riêng các Khoa Xây dựng, CKM, Đ-ĐT, In&TT có tỷ lệ SV tham gia khảo sát <60%, đề nghị lãnh đạo các Khoa này cần yêu cầu GV phổ biến cho SV thực hiện khảo sát khi triển khai giảng dạy trên lớp.**

2. Kết quả chỉ số giảng dạy theo đơn vị



Hình 2. Chỉ số giảng dạy theo Khoa/Đơn vị đào tạo

Từ biểu đồ **Hình 2** cho thấy chỉ số chất lượng GD trung bình các tiêu chí của các khoa tương đối đồng đều và đạt từ 85 trở lên.

Trong học kỳ này, không có GV xếp loại chất lượng giảng dạy cần cải tiến. Kết quả thống kê số lượng GV cần cải tiến ở các đơn vị thể hiện như Bảng 1 (GV có tiêu chí dưới 70 được coi là chưa đạt yêu cầu và cần phải có biện pháp cải tiến)

Bảng 1. Số lượng GV cần phải cải tiến về CLGD theo đơn vị

TT	Đơn vị	Số GV có xếp loại CLGD cần cải tiến		Số GV xếp loại CLGD từ khá trở lên nhưng vẫn có tiêu chí/môn học < 70	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Khoa CKĐ (41)	0	0,00	0	0,00
2	Khoa CKM (93)	0	0,00	1	1,07
3	Khoa CNHH&TP (47)	0	0,00	0	0,00
4	Khoa CNM&TT (31)	0	0,00	0	0,00
5	Khoa Đ-ĐT (99)	0	0,00	2	2,02
6	Khoa ĐTCLC (42)	0	0,00	0	0,00
7	Khoa In&TT (16)	0	0,00	0	0,00
8	Khoa KHUD (55)	0	0,00	0	0,00
9	Khoa KT (45)	0	0,00	0	0,00
10	Khoa NN (46)	0	0,00	0	0,00
11	Khoa XD (55)	0	0,00	0	0,00
12	Khoa LLCT (22)	0	0,00	0	0,00
13	Khoa CNTT (26)	0	0,00	0	0,00
14	Viện SPKT (15)	0	0,00	0	0,00
15	TTGDTC&QP (3)	0	0,00	0	0,00
Toàn trường (636)		0	0,00	3	0,47

Từ kết quả Bảng 1, có 3 GV có chỉ số chất lượng GD của tiêu chí/môn học < 70.

3. Hoạt động/Nguyên nhân và Kế hoạch duy trì – phổ biến của các đơn vị (đối với các tiêu chí > 70 trở lên) do lãnh đạo các Khoa đề xuất

Đơn vị	Hoạt động/Nguyên nhân	Kế hoạch duy trì - phổ biến
Khoa CKĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Có 118/121 lớp học được SV đánh giá giảng viên có tiêu chí giỏi và xuất sắc; đạt tỉ lệ 97,52 % - Có 3/121 lớp học được SV đánh giá giảng viên có tiêu chí hoàn thành chỉ tiêu; đạt tỉ lệ 2,48% <p>Từ kết quả phản hồi của SV cho thấy</p>	Tiếp tục duy trì tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn tại Bộ môn (với nhóm GV giảng dạy cùng 1 môn học) theo định kỳ ít nhất 2 lần cho mỗi học kỳ (có đại diện BCN khoa tham dự) để chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau

	rằng tỷ lệ đánh giá giỏi và xuất sắc của khoa khá cao, cao hơn học kỳ 1 năm học 2018-2019.	trong việc giảng dạy và đánh giá môn học.
Khoa CKM	Khoa đã triển khai các kế hoạch nâng cao chất lượng đào tạo: Hướng dẫn các phương pháp giảng dạy mới đặc biệt là phương pháp Project base learning, kiểm tra đánh giá, công bố đề cương chi tiết, tạo lập các nhóm môn học nhằm đồng bộ hóa trong việc giảng dạy và kiểm tra đánh giá.	Khoa sẽ tiến hành công tác kiểm tra, giám sát và dự giờ thường xuyên.
Khoa CNHH&TP	Tất cả giảng viên tham gia giảng dạy đều là những người có kinh nghiệm, tâm huyết, giỏi về chuyên môn lẫn các phương pháp giảng dạy.	Tiếp tục dự giờ học hỏi kinh nghiệm.
Khoa CNM&TT	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành các hoạt động theo quy trình ISO trong việc triển khai các môn học. - BCN Khoa và các Trưởng bộ môn thường xuyên giám sát chất lượng giảng dạy của GV (dự giờ), đối thoại với SV và các hoạt động thường xuyên khác thuộc trách nhiệm quản lý của Khoa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục duy trì các hoạt động ĐBCL đào tạo tại Khoa dựa trên MTCL đơn vị và hoạt động tăng cường hỗ trợ GV hoàn thành tốt công tác giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ. - Tổ chức chia sẻ và rút kinh nghiệm những sáng kiến hay và những hạn chế còn tồn tại để nâng cao chất lượng đào tạo cho các ngành của Khoa.
Khoa CNTT	<ul style="list-style-type: none"> - GV thuộc Khoa đều nhiệt tình trong giảng dạy, tìm hiểu, và áp dụng các phương pháp dạy học tích cực. - Khoa thường xuyên tổ chức trao đổi chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy giữa các GV trong buổi họp Khoa, Bộ môn. - GV trong Khoa tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì hoạt động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. - Cử GV tham gia các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn, sư phạm.
Khoa Điện – Điện tử	Trường, Khoa, Bộ môn rất quan tâm bồi dưỡng năng lực cho GV về mọi mặt nên đạt kết quả tốt như trên.	Tiếp tục phát huy, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát, chia sẻ kinh nghiệm trong những buổi họp Bộ môn, Khoa để có kết quả tốt

		hơn nữa. Tích cực tham gia hội thảo chuyên đề về phương pháp giảng dạy.
Khoa ĐTCLC	<ul style="list-style-type: none"> - GV nghiêm túc chấp hành các quy định giảng dạy về giờ giấc lên lớp, bám sát đề cương chi tiết môn học, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá. - GV mời giảng được chọn lọc theo các kết quả đánh giá trước đây của SV ở các học kỳ trước. 	Tiếp tục mời giảng những giảng viên có kết quả tốt.
Khoa In&TT	<ul style="list-style-type: none"> - Nhìn chung các tiêu chí đánh giá của SV đối với GV được xếp loại xuất sắc. Tất cả các GV áp dụng DHS và luôn cập nhật kiến thức nâng cao trình độ, cải tiến phương pháp sư phạm. - Bên cạnh đó, Khoa In&TT cũng tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để các GV chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, kiểm tra đánh giá. - So với học kỳ 2 NH 2019-2020, kết quả các tiêu chí đã được nâng lên mức xuất sắc. Từ đó khoa cũng tự đánh giá được các hoạt động của khoa đã mang lại hiệu quả cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục duy trì tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để các GV trẻ có cơ hội học hỏi kinh nghiệm từ những GV có kinh nghiệm. - Thực hiện nghiêm túc việc dự giờ theo đúng kế hoạch, góp ý chia sẻ với những GV được dự giờ góp phần cải tiến và nâng cao chất lượng giảng dạy.
Khoa KHUD	Toàn thể GV trong khoa đã không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, sử dụng kết hợp với dạy học e-learning và các phương pháp khác. GV tham gia dự giờ chéo của nhau và trao đổi kinh nghiệm tích cực trong nhóm online (viber). GV của khoa đã tham gia các lớp tập huấn về phương pháp dạy học tích cực. Đồng thời đã tổ chức các buổi thảo luận giữa các GV với nhau để trao đổi kinh nghiệm giảng dạy.	Khoa vẫn duy trì các buổi thảo luận, trao đổi chuyên môn thường xuyên.
Khoa KT	- Khoa tăng cường dự giờ thường	- Triển khai thực hiện hồ sơ giảng

	<p>xuyên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các môn học đều có áp dụng dạy học số làm cho người học dễ dàng tự học. - Hồ sơ giảng dạy được kiểm tra chặt chẽ. - Xây dựng bài giảng các môn học bằng song ngữ Việt - Anh. - Sự nỗ lực của từng GV trong khoa trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá. 	<p>dạy online (ePortfolio).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duy trì hoạt động dự giờ. - Tiếp tục điều chỉnh chương trình đào tạo và đề cương chi tiết cho phù hợp. - Duy trì nhóm GV và SV hướng dẫn các em SV yếu tiếng Anh. - Cử một số GV tham gia hội thảo chuyên ngành, các lớp tập huấn do Nhà trường tổ chức. - Tổ chức Hội thảo Project – Based Learning và đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá SV. - Cử GV tham gia học tiếng Anh tại Trường và Trung tâm bên ngoài.
Khoa LLCT	<p>Ban Chủ nhiệm Khoa, đội ngũ Đội ngũ CBGD của Khoa đã rất nỗ lực cố gắng, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác chuyên môn cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của Nhà trường và của SV, nhằm góp phần không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.</p>	<p>Để tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy của Khoa, trong thời gian tới, đội ngũ CBVC của Khoa sẽ giữ vững các kết quả đã đạt được, đồng thời sẽ không ngừng nỗ lực phấn đấu để tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy; tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật, các buổi dự giờ ở cấp bộ môn và cấp Khoa để trao đổi kinh nghiệm, góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng giảng dạy của Khoa</p>
Khoa NN	<ul style="list-style-type: none"> - Đa số GV nhận được đánh giá tốt từ SV do GV phổ biến đề cương chi tiết môn học được thống nhất từ bộ môn đến tất cả các lớp mình phụ trách. Mục tiêu của môn học cũng như của từng bài học được thể hiện rõ trong đề cương chi tiết. Ngay từ buổi đầu lên lớp các GV đã giới thiệu giáo trình, tài liệu tham khảo cũng như phương pháp tìm kiếm tài liệu và 	<ul style="list-style-type: none"> - Ở học kỳ II (2019-2020), Khoa Ngoại ngữ tiếp tục phát huy những ưu điểm đạt được. Khoa sẽ thường xuyên nhắc nhở kiểm tra hoạt động giảng dạy của GV nhằm nâng tỷ lệ chỉ số đạt mức độ hoàn thành chỉ tiêu lên thành mức độ giỏi, nâng cao một bước về chất lượng giảng dạy trong học kỳ tới.

	<p>cách thức kiểm tra đánh giá.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giảng dạy bám sát nội dung đề cương chi tiết của các môn học đã được thống nhất. Các phương pháp học nhóm, thảo luận, thuyết trình nhóm cũng như ra những bài kiểm tra nhỏ và sửa bài cho SV được ứng dụng rộng rãi ở các lớp nên cũng nhận được sự phản hồi hài lòng của SV. Kết quả đánh giá từ 77.1 % trở lên cho thấy đại đa số GV công bằng trong kiểm tra đánh giá. Các hình thức đánh giá quá trình đa dạng luôn đổi mới và chia thành nhiều bài kiểm tra nhỏ nhằm đánh giá thường xuyên và chính xác kết quả học tập của SV. Đề thi cuối kỳ là kết quả phối hợp của nhiều GV cùng tham gia giảng dạy từng nhóm môn học nhằm đảm bảo độ đồng đều và tính vừa sức cho SV. - Tác phong sư phạm của GV được SV đánh giá cao. Nhờ Khoa và các bộ môn nhắc nhở thường xuyên cũng như tinh thần tự giác chấp hành quy chế giảng dạy và sắp xếp công việc cá nhân hợp lý hơn và sự hỗ trợ giúp đỡ khi cần thiết của đồng nghiệp đã giúp các GV đạt được mức độ đánh giá hài lòng từ SV. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn bộ GV trong khoa thực hiện đầy đủ nghiêm túc quy định giảng dạy cũng như giờ giấc lên lớp, lên kế hoạch dự giờ trong bộ môn cũng như giữa các bộ môn để các GV có cơ hội trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm cải thiện phương pháp giảng dạy, đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá - Tiếp tục tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật hoặc seminar nhằm nâng cao chuyên môn và rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy.
Khoa XD	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung, kế hoạch giảng dạy và kiểm tra đánh giá được thông báo đầy đủ đến SV. - Đa dạng các phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, kết hợp với dạy học số LMS, được áp dụng phù hợp với nội dung giảng dạy và sát với thực tế thông qua bài tập và dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai nội dung giảng dạy và đánh giá thông qua thực hiện dự án môn học. - Duy trì đa dạng các phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá. - Tiếp tục thực hiện dự giờ, đặc biệt với các môn học giảng dạy lần đầu.
Viện SPKT	<ul style="list-style-type: none"> - GV được giảng dạy đúng chuyên môn được đào tạo, có đầy đủ hồ sơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật chia sẻ kinh

	<p>học phần theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định trong đề cương chi tiết học phần; kế hoạch giảng dạy, kiểm tra đánh giá của học phần đã ban hành. - Nội dung bài giảng chính xác, cập nhật kiến thức mới, hiện đại và có bài tập liên hệ thực tế. - Phương pháp giảng dạy phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học; sử dụng linh hoạt phương tiện dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. - Quan tâm tổ chức hoạt động nhóm, nêu vấn đề để người học suy nghĩ, thảo luận, trao đổi; tạo điều kiện để SV chủ động đưa ra câu hỏi và tranh luận, khuyến khích lối tư duy độc lập, sáng tạo của SV. - Thông báo kế hoạch và tiêu chí kiểm tra đánh giá học phần; thực hiện kiểm tra đánh giá thường xuyên, công khai, công bằng; các bài tập, bài kiểm tra được bám sát nội dung bài giảng, nhận được sự thống nhất ngay từ đầu môn học với SV. 	<p>nghiệm giảng dạy các môn học trong chương trình 132 tín chỉ: như kinh nghiệm tổ chức lớp, kinh nghiệm tổ chức các bài kiểm tra đánh giá nhỏ suốt trong quá trình dạy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cố gắng duy trì việc đưa 80% các chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần lên cổng thông tin của trường và các trang web của Viện. - Có kế hoạch chi tiết cho hoạt động dự giờ của các GV trong Viện để trao đổi, góp ý kiến để các môn học được hoàn thiện về nội dung và phương pháp dạy được tốt nhất.
<p>TT. GDTC-QP</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân giờ dạy hợp lý, phù hợp với chuyên môn sở trường của GV. - Trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị giảng dạy cho từng học phần GDTC. - Cập nhật, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, nâng cao tính tự giác tích cực trong học tập và tự tập luyện cho SV. - Đẩy mạnh tương tác giữa SV và GV, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết và thực hành, chú trọng trực quan, sinh động, dễ hiểu, nâng cao tính hứng thú người học; 	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì sinh hoạt học thuật, hội thảo khoa học về lĩnh vực chuyên môn ít nhất 2 lần/năm. Lưu ý tiếp tục duy trì kết quả giảng dạy và phổ biến rộng rãi kinh nghiệm của các GV được khảo sát cho các đồng nghiệp khác của Trung tâm. - GV toàn Trung tâm tích cực học tập nâng cao chuyên môn, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học về đổi mới phương pháp giảng dạy. - Mời các chuyên gia có uy tín

	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung giảng dạy bám sát với đề cương môn học; - GV luôn ý thức lên lớp và xuống lớp đúng giờ, dạy đủ số tiết và dạy đạt chất lượng, tuân thủ báo vắng và dạy bù online theo quy định. - Tác phong sư phạm GV lên lớp đúng mực, tôn trọng SV, quan tâm và giúp đỡ đặc biệt đối với đối tượng SV có sức khỏe yếu, khiếm khuyết thể chất. - Việc kiểm tra, đánh giá được tiến hành minh bạch, công bằng khách quan theo hướng tiếp cận năng lực SV. - Dự giờ, theo dõi, giám sát chéo hoạt động giảng dạy của GV toàn Trung tâm. 	<p>trong ngành báo cáo chuyên đề để chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật kiến thức chuyên môn hay phổ biến những vấn đề mới về văn bản, luật ... liên quan đến công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên soạn giáo trình GDTC của Trường ĐH SPKT TP.HCM.
--	--	---

4. Nguyên nhân và kế hoạch cải tiến – khắc phục của các đơn vị (đối với các tiêu chí < 70) do lãnh đạo các Khoa đề xuất

Đơn vị	Nguyên nhân	Biện pháp cải tiến - khắc phục
Khoa CKĐ	Không có	
Khoa CKM	Không có	
Khoa CNHH&TP	Không có	
Khoa CNM&TT	Không có	
Khoa CNTT	Không có	
Khoa ĐĐT	Trường hợp tiêu chí <70 là do GV mới về Khoa, cần thêm thời gian tiến bộ	Khoa sẽ làm việc với GV, nhắc nhở để nâng cao chất lượng nhằm đạt được kết quả cao hơn nữa.
Khoa ĐTCLC	Không có	
Khoa In&TT	Không có	
Khoa KHUD	Không có	
Khoa KT	Không có	
Khoa LLCT	Không có	
Khoa NN	Không có	
Khoa XD	Không có	

Viện SPKT	Không có
TTGDTC-QP	Không có

Đề nghị Khoa KCM gặp trực tiếp GV có chỉ số chất lượng GD của tiêu chí <70 (Bảng 1) để tìm hiểu nguyên nhân và khắc phục.

Ngoài việc phân tích nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục cho học kỳ tới, Phòng ĐBCL còn đề nghị các khoa/đơn vị đào tạo báo cáo về hành động khắc phục mà các đơn vị đã đề ra trong năm học trước. Sau đây là thống kê hoạt động cải tiến của các đơn vị:

5. Hoạt động duy trì phổ biến và Hành động khắc phục - cải tiến đã thực hiện của các đơn vị trong HKII năm học 2018-2019

Đơn vị	Hoạt động duy trì - phổ biến	Hoạt động khắc phục - cải tiến
Khoa CKĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp với đổi mới trong kiểm tra và đánh giá SV. - Chia sẻ kinh nghiệm của các GV đã thực hiện hiệu quả trong học kỳ trước cho một số môn cho học năm học tới đồng thời tăng cấp độ áp dụng dạy học số cho các môn học đã được nghiệp thu, tăng cường dạy học dự án (Project-Based Learning) 	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các môn học triển khai thảo luận và thuyết trình trên lớp, tổ chức làm bài tập lớn/ dự án (Project-Based Learning) và các hình thức khác để SV tập thói quen làm việc nhóm và tăng cường các hoạt động để phát triển hiệu quả kỹ năng mềm cho SV. - Tiếp tục cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá, định kỳ kiểm tra và đánh giá kịp thời các phương pháp giảng dạy của GV, thường xuyên trao đổi với SV và tiếp thu các phản hồi để kịp thời điều chỉnh.
Khoa CKM	<ul style="list-style-type: none"> - Đã triển khai việc hướng dẫn thực hiện các đồ án môn học: Nguyên lý - Chi tiết máy, Truyền động điều khiển, Cơ điện tử, Công nghệ chế tạo máy, ... - Ban chủ nhiệm khoa và Ban chủ nhiệm các bộ môn thường xuyên tham dự các lớp học với vai trò dự giờ. - Tổ chức các lớp học nhằm triển khai các phương pháp học tập mới như: PBL, mobile learning, ... 	Không có.

Khoa CNHH&TP	Thực hiện việc dự giờ theo kế hoạch định kỳ từng học kỳ và dự giờ đột xuất của BCN Khoa.	Không có.
Khoa CNM&TT	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu GV lập hồ sơ giảng dạy đầy đủ trước khi lên lớp. - Tổ chức dự giờ thường xuyên hoặc đột xuất để góp ý GV nâng cao chất lượng giảng dạy. - Tiếp tục đề nghị Nhà trường đầu tư trang bị thêm máy móc để hỗ trợ tốt hơn các hoạt động đào tạo tại Khoa. - Tổ chức đánh giá và rút kinh nghiệm về các kết quả đạt được và hạn chế trong giảng dạy cho GV của Khoa sau mỗi học kỳ. 	Duy trì các hoạt động nâng cao chất lượng như giám sát chất lượng giảng dạy của GV, tiếp xúc đối thoại SV để kịp thời giải quyết các vấn đề khúc mắc, tư vấn cho SV gặp khó khăn trong học tập và cuộc sống thông qua đội ngũ tư vấn viên của Khoa.
Khoa CNTT	<ul style="list-style-type: none"> - Các bộ môn họp định kỳ mỗi học kỳ để đánh giá chất lượng giảng dạy và chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy. - Khuyến khích GV tăng cường áp dụng CNTT hỗ trợ cho giảng dạy - Ban Chủ nhiệm Khoa cùng với các Bộ môn tiếp tục tổ chức các buổi chia sẻ thông qua buổi họp Khoa, Bộ môn để duy trì và nâng cao chất lượng giảng dạy 	Không có.
Khoa ĐĐT	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa tiếp tục nhắc nhở GV hoàn thiện và nâng cao hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá và tác phong sư phạm - Cử GV trong Khoa tham dự các buổi workshop như COMET, BUILD-IT và các hoạt động liên quan đến sư phạm. - Nhắc nhở GV tăng cường chất lượng cho các tiêu chí đánh giá. 	Làm việc với bộ môn và GV có kết quả đánh giá chưa cao để nhắc nhở và để tìm cách khắc phục tiến bộ hơn.
Khoa XD	Duy trì việc dự giờ và chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy giữa các GV trong	Tiếp tục triển khai thêm các môn học dạy học theo dự án.

	BM và khoa.	
Khoa LLCT	<ul style="list-style-type: none"> - Đội ngũ CBVC của Khoa đã giữ vững các kết quả đạt được, đồng thời đã không ngừng nỗ lực phấn đấu để tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy, được thể hiện qua kết quả khảo sát ý kiến của SV đều đánh giá từ loại giỏi đến xuất sắc đối với hoạt động giảng dạy của đội ngũ cán bộ giảng dạy của Khoa. - Trong học kỳ II, năm học 2018-2019, Khoa cũng đã tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật, các buổi dự giờ ở cấp Bộ môn và cấp Khoa để trao đổi kinh nghiệm, góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng giảng dạy của Khoa. 	Không có.
Khoa KHUD	Tổ chức các buổi seminar về giảng dạy: phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, sáng kiến kinh nghiệm, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.	Không có.
Khoa Kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức dự giờ để chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy cho toàn Khoa. - Tổ chức giảng dạy theo dự án (Project Based Learning). 	Tiếp tục tổ chức báo cáo chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy và nội dung chuyên môn.
Khoa ĐTCLC	Khoa không tổ chức hoạt động phổ biến kinh nghiệm giảng dạy cấp Khoa do không thể thống nhất được thời gian cho tất cả các ngành.	<ul style="list-style-type: none"> - GV dạy tại Khoa đăng ký hình thức kiểm tra đánh giá quá trình và cuối kỳ ngay từ đầu học kỳ. - Hợp trao đổi với các GV có kết quả đánh giá ở mức trung bình. - Thông báo đến các Trưởng ngành: Trao đổi với các GV có kết quả ở mức “cần cải tiến” và tổ chức dự giờ trong HK1/2019-2020.
Khoa In&TT	Khoa tiếp tục tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật và dự giờ GV để góp ý nâng cao chất lượng giảng dạy.	Không có.
Khoa NN	- Khoa đã thực hiện mục 1.3. Báo cáo chất lượng giảng dạy của GV học kỳ	Không có.

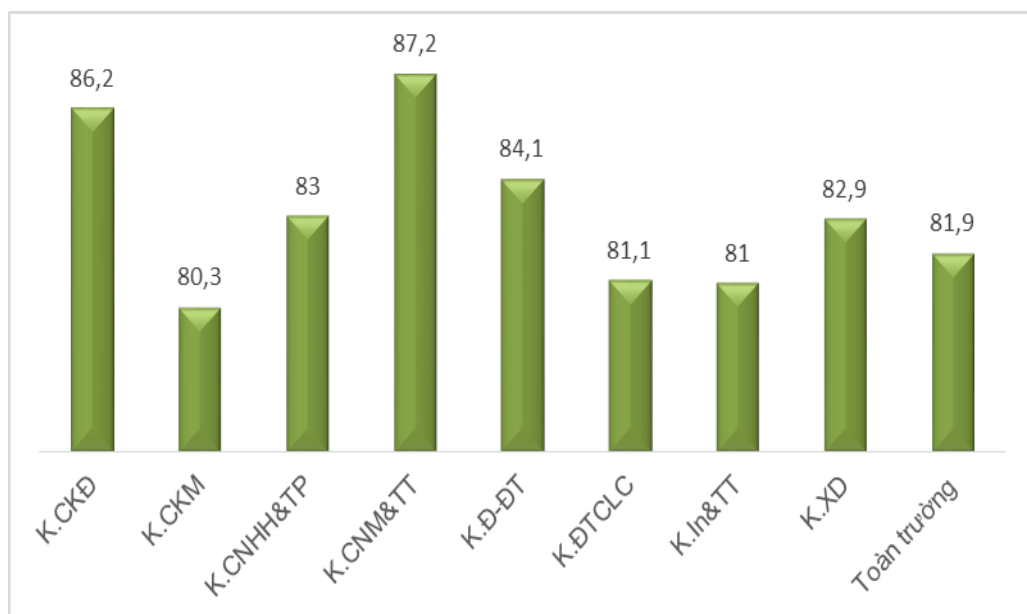
	<p>II/ 2018- 2019. Trong học kỳ tới, tiếp tục phát huy những ưu điểm đạt được Khoa sẽ thường xuyên nhắc nhở kiểm tra hoạt động giảng dạy của GV nhằm nâng tỷ lệ nhất định chỉ số đạt mức độ hoàn thành chỉ tiêu lên thành mức độ giỏi nhằm nâng cao một bước về chất lượng giảng dạy trong học kỳ tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toàn bộ GV trong khoa thực hiện đầy đủ các quy chế cũng như yêu cầu giảng dạy, lên kế hoạch dự giờ trong bộ môn cũng như giữa các bộ môn để các GV có cơ hội trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm cải thiện phương pháp giảng dạy, đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá. - Tiếp tục tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật hoặc seminar nhằm nâng cao chuyên môn và rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy. 	
TT.GDTC&QP	<ul style="list-style-type: none"> - Về công tác giảng dạy chuyên môn: họp Trung tâm định kỳ 1 tháng/lần để chia sẻ kinh nghiệm và đột xuất (nếu có) để chấn chỉnh kịp thời các vấn đề chuyên môn. - Về tài liệu giáo trình: Đã biên soạn và xuất bản 3 giáo trình các môn học (điền kinh, bóng đá và cờ vua); đang tiếp tục biên soạn các giáo trình: bóng chày, tennis, karate. - Sinh hoạt học thuật Trung tâm chủ đề: “Giải pháp hiệu quả để phát triển TĐTT trường học theo hình thức các câu lạc bộ ngoại khóa tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM. 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, giám sát và nhắc nhở thường xuyên hoạt động giảng dạy của GV toàn trung tâm. - Họp phổ biến, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy giữa GV toàn Trung tâm. - Tăng cường công tác dự giờ và kiểm tra chéo để có thể giám sát lẫn nhau và nâng cao tính công bằng, minh bạch, khách quan trong kiểm tra đánh giá. - Khuyến khích GV toàn Trung tâm tích cực tham gia các lớp tập huấn, học tập nâng cao chuyên môn, các buổi hội thảo khoa học các cấp để cập nhật kiến thức hỗ trợ công tác giảng dạy. - Khuyến khích GV biên soạn giáo trình phục vụ giảng dạy.
Viện SPKT	- Tổ chức thường xuyên các buổi sinh	Không có.

	<p>hoạt học thuật về chuyên môn bằng tiếng Anh và tiếng Việt để chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, kinh nghiệm dạy học số định kỳ và hiệu quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV được phân công giảng dạy các môn mới, nghiêm túc trong quá trình soạn bài và lên lớp. Thực hiện đúng giáo án đề ra ra, tích cực trau dồi kiến thức từ những đồng nghiệp có kinh nghiệm. - Các buổi sinh hoạt chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy online diễn ra thường xuyên và rộng rãi hơn nữa, nâng cấp độ dạy học số cho các môn học của Viện SPKT. 	
--	---	--

IV. Kết quả khảo sát đề án khóa luận/tốt nghiệp

Bên cạnh việc khảo sát các môn lý thuyết, thực tập, thực hành, thí nghiệm, Phòng ĐBCL khảo sát riêng môn đề án/khóa luận, một số kết quả khảo sát như sau:

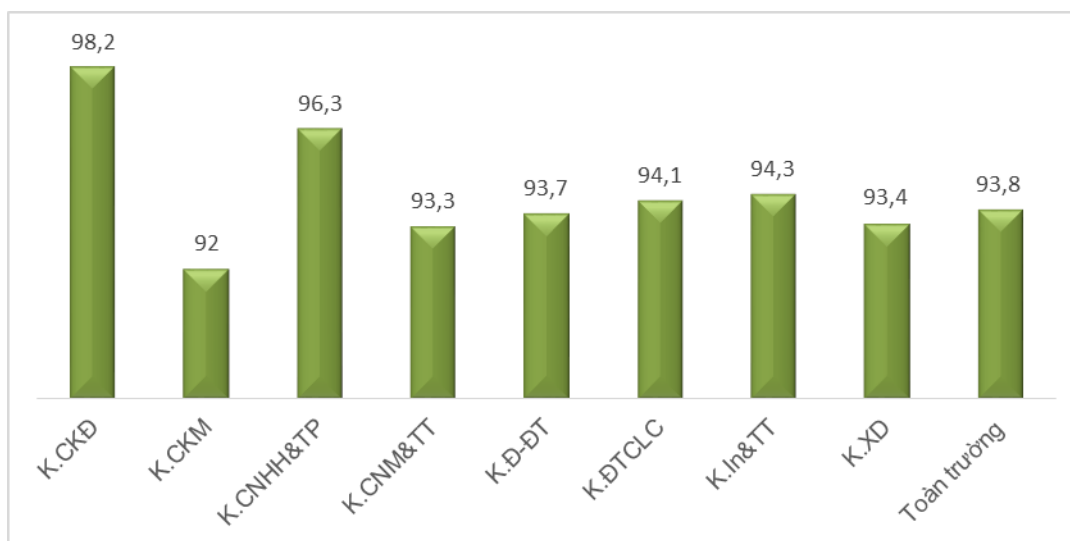
1. Khoa/bộ môn có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn SV thực hiện các môn đề án/khóa luận không?



Hình 3. Tỷ lệ sinh viên đồng ý rằng Khoa có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn sinh viên thực hiện các môn đề án/khóa luận

Từ biểu đồ **Hình 3**, có thể thấy các đơn vị có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn thực hiện môn học đề án môn học và khóa luận tốt nghiệp cho SV, tỷ lệ SV đồng ý trung bình chung toàn trường là 81,9%.

2. Sự hài lòng của SV về GV hướng dẫn



Hình 4. Tỷ lệ sinh viên hài lòng về giảng viên hướng dẫn

Nhìn chung, tỷ lệ SV hài lòng về GV hướng dẫn khá cao, tỷ lệ trung bình chung toàn trường 93,8% SV hài lòng.

V. Kết luận, kiến nghị

Từ kết quả khảo sát có thể thấy chất lượng giảng dạy của GV Nhà trường về các môn học lý thuyết, thực hành, thực tập, thí nghiệm, đồ án môn học và khóa luận tốt nghiệp đều được SV đánh giá cao. Nhà trường sẽ tiếp tục giữ vững và ngày càng nâng cao, cải tiến chất lượng giảng dạy mang lại một môi trường dạy và học tốt nhất cho GV và SV.

Tỷ lệ SV tham gia khảo sát về hoạt động giảng dạy của GV học kỳ HKI/2019-2020 có chiều hướng tăng so với đợt khảo sát gần nhất, tỷ lệ trung bình toàn trường đạt 61,10% (tỷ lệ trung bình toàn trường HKII/2018-2019 là 59,78). Đề nghị lãnh đạo các Khoa tiếp tục nhắc nhở GV phổ biến, vận động SV tham gia thực hiện khảo sát trong quá trình giảng dạy môn học phụ trách; trong đợt sinh hoạt của Khoa với SV vào đầu mỗi năm học mới cần phổ biến cho SV về hoạt động khảo sát trong đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường liên quan đến người học.

TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các đơn vị (để biết);
- Lưu phòng ĐBCL;
- Đăng trên website của P. ĐBCL.

GVC. ThS. Đinh Thành Ngân